

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,  
đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 4679/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022; kết quả thảo luận tại kỳ họp thứ Năm của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022;*

*Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 04/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 6 tháng cuối năm 2022, Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 04/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo về việc đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022; ý kiến thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện, Thông báo về công tác xây dựng Chính quyền của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện 6 tháng đầu năm và ý kiến thảo luận tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất với đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của huyện 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

Sáu tháng đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ, tỷ lệ người dân trên địa bàn từ 18 tuổi trở lên được tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên 99%, cơ bản miễn dịch cộng đồng, hầu hết các chỉ tiêu phát triển kinh tế dần phục hồi, tăng trưởng hơn so với cùng kỳ năm 2021. Các hãng vận chuyển tàu, máy bay hoạt động trở lại và dần tăng tần suất vận chuyển. Công tác chuẩn bị và tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ, tết triển khai thực hiện tốt; công tác y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo; ngành giáo dục triển khai dạy học trực tuyến theo đúng chỉ đạo của Tỉnh; Công tác an sinh xã hội triển khai kịp thời, đầy đủ, tình hình an ninh, trật tự được giữ vững; công tác giao nhận quân được thực hiện đúng thời hạn, đạt 100% chỉ tiêu.

Bên cạnh đó, vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế như: Tỷ lệ giải ngân vốn xây dựng cơ bản đạt tỷ lệ thấp, do trong Quý I các Chủ đầu tư dự án chủ yếu tập trung hoàn tất các thủ tục quyết toán các dự án và thanh toán kế hoạch vốn năm 2021, một số khó khăn vướng mắc liên quan đến thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất rừng và công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Việc xử lý rác thải tồn đọng tại bãi nhất triển khai còn chậm so với cam kết; việc phân loại và xử lý rác thải trên địa bàn còn hạn chế; một số cơ sở sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục xả rác thải, nước thải ra môi trường gây ô nhiễm. Công tác xử lý lấn chiếm vỉa hè và trật tự giao thông vẫn chưa còn tiếp diễn. Sản phẩm du lịch trên địa bàn còn hạn chế, chưa thu hút được khách lưu trú dài ngày, tình trạng khan hiếm vé tàu, vé máy bay, dẫn đến việc giá vé tăng cao khi đến du lịch Côn Đảo.

## **Điều 2. Một số nhiệm vụ, giải pháp:**

a. Hội đồng nhân dân huyện thống nhất điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022 theo đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 (*các chỉ tiêu đã được điều chỉnh, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện theo Biểu kèm theo Nghị quyết này*).

b. Hội đồng nhân dân huyện cơ bản thống nhất quyết nghị về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2022 do Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, các ý kiến thẩm tra của Hai Ban Hội đồng nhân dân huyện, ý thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp, đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

### ***Về kinh tế- xã hội***

- Phần đầu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện giao đầu năm và các chỉ tiêu điều chỉnh đã được kỳ họp thông qua; triển khai thực hiện các giải pháp vừa chủ động phòng chống dịch bệnh Covid-19, vừa bảo đảm ổn định và thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển. Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch thu hút khách du lịch trong kỳ nghỉ hè và các kỳ nghỉ lễ, tết năm 2022.

Tiếp tục kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật của các cơ sở kinh doanh dịch vụ, du lịch. Kiến nghị nâng cao chất lượng đảm bảo thông tin viễn thông kết nối. Tăng cường kiểm tra, bảo vệ rừng. Kiểm tra và hướng dẫn các hộ nuôi trồng thủy sản lồng bè thực hiện thủ tục đăng ký lồng bè. Xây dựng và triển khai kế hoạch dự trữ lương thực, thực phẩm, bình ổn thị trường những tháng cuối năm 2022 và Tết Nguyên đán 2023. Triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn những tháng cuối năm 2022.

- Chủ động phối hợp với các Sở ngành tham mưu UBND tỉnh thực hiện đảm bảo đẩy nhanh tiến độ dự án, giải ngân vốn đầu tư công đạt kế hoạch vốn, nhất là 04 dự án quan trọng đã được Ban Thường vụ Huyện ủy lựa chọn như: *dự án Nâng cấp sân bay Côn Đảo, dự án Cấp điện từ lưới điện quốc gia, đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn trên địa bàn huyện, dự án Xây dựng nhà máy nước sinh hoạt công suất 10.000m<sup>3</sup>/ng.đêm*. Tiếp tục duy trì chế độ giao ban xây dựng cơ bản để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án nhất là

đối với các dự án có thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường các biện pháp thu thuế trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, chống thất thu thuế; kiểm soát chi đảm bảo chi ngân sách đúng tiêu chuẩn, chế độ quy định. Triển khai thu đúng, thu đủ đảm bảo không thất thu cho ngân sách. Rà soát nguồn thu để dự kiến các khoản chi đảm bảo nguồn lực cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch giao. Triển khai công tác lập dự toán ngân sách huyện năm 2023.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức các hoạt động các ngày kỷ niệm lớn trong năm; đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho năm học 2022-2023. Duy trì công tác chăm sóc, trùng tu, tôn tạo cảnh quan tại các điểm di tích, các hoạt động mừng Đảng mừng xuân Quý Mão năm 2023. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách an sinh xã hội đối với từng đối tượng theo quy định; duy trì mô hình vận động các tổ chức cá nhân hỗ trợ cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em. Giải quyết tốt việc làm và đào tạo nghề cho lao động.

- Quản lý chặt chẽ đất đai, xây dựng theo quy hoạch, tập trung giải quyết các vụ việc vi phạm trong lĩnh vực đất đai, xây dựng còn tồn đọng; tăng cường kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về xả rác thải, nước thải gây ô nhiễm môi trường, thực hiện cưỡng chế các vụ việc vi phạm. Tiếp tục thực hiện các dự án tạo quỹ đất để giải quyết nhu cầu đất ở cho Nhân dân và đất cho các tổ chức. Đảm bảo an toàn nguồn nước cho các hồ nước ngọt. Tiếp tục thực hiện phong trào Ngày thứ Bảy “xanh – sạch – đẹp”. Xây dựng Kế hoạch ứng phó với nước biển dâng.

### **Về Quốc phòng - An ninh trật tự, an toàn xã hội**

- Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thực hiện chế độ trực ban, trực chiến; công tác thông tin liên lạc, hậu cần luôn đảm bảo. Chủ động tham mưu Huyện ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai soạn thảo, ban hành Kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ huyện theo đúng lộ trình, đảm bảo đúng tiến độ. Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương; Giữ vững và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường kiểm tra giao thông đường bộ, đường thủy; thường xuyên thực hiện công tác phòng chống tội phạm và các loại tệ nạn xã hội.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tuyên truyền cho người dân tiếp cận hồ sơ trực tuyến. Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của công tác cải cách hành chính năm 2022. Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2022. Triển khai đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2022.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tham mưu tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 77-KH/TU, ngày 21/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

- Giao Ủy ban nhân dân huyện, Toà án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện nghiên cứu tiếp thu ý kiến thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện và các ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp để tổ chức triển khai thực hiện.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

- Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể làm tốt vai trò giám sát và vận động Nhân dân tích cực tham gia cùng chính quyền thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 6 tháng cuối năm, góp phần hoàn thành nhiệm vụ cả năm 2022 của địa phương.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Kỳ họp thứ Năm của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo Khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 26 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TTr: HĐND, UBND tỉnh BR-VT (b/c);
- TTr: Huyện uỷ, UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, khu dân cư;
- Đảng Công TTĐT của HĐND huyện;
- Lưu: VT hồ sơ kỳ họp;

**CHỦ TỊCH**



*Phan Thanh Biên*



## KẾ HOẠCH NĂM 2022

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI (ĐÃ ĐIỀU CHỈNH GIỮA NĂM)

*(Ban hành theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND huyện Côn Đảo)*

CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2021	K.H 2022 Tỉnh giao	K.H 2022 Huyện	K.H 2022 Huyện (điều chỉnh giữa năm)
<b>I. DÂN SỐ</b>					
- Dân số trung bình	Người	11,231		11,500	11,500
- Tỷ lệ tăng tự nhiên	‰	11.8		11.8	11.8
- Mức giảm sinh	‰				
<b>II. CÁC NGÀNH KINH TẾ</b>					
<b>1. Công nghiệp</b>					
- Giá trị sản xuất (theo giá so sánh)	Tỷ đồng	133.08		137.93	137.93
- Giá trị sản xuất (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	185.75		192.55	192.55
<b>* Sản phẩm chủ yếu</b>					
+ Điện sản xuất	1000kwh	31,023		32,369	32,369
+ Điện thương phẩm	1000kwh	29,051		30,633	30,633
+ Nước máy thương phẩm	1000m <sup>3</sup>	995.00		1,130.32	1,130.32
+ Nước đá	1000 tấn	75.37		83.00	83.00
<b>2. Thương mại - Dịch vụ</b>					
- Doanh thu thương mại	Tỷ đồng	788.10		823.56	823.56
- Doanh thu Dịch vụ	Tỷ đồng	1,115.74		1,404.85	1,634.08
Trong đó: - Dịch vụ Du lịch	Tỷ đồng	829.06		1,104.000	1,333.230
+ Tổng lượt khách	Lượt khách	248,807		264,960	384,489
Trong đó: khách quốc tế	lượt khách				
- Dịch vụ Vận tải	Tỷ đồng	57.28		60.14	60.14
+ Tổng lượt khách (đường biển)	Lượt khách	88,893		96,250	96,250
- Bru chính viễn thông	Tỷ đồng	41.58		43.50	43.50
- Dịch vụ khác	Tỷ đồng	187.82		197.21	197.21
<b>3. Nông - Lâm - Ngư nghiệp</b>					
<b>3.1. Nông nghiệp</b>					
- Giá trị sản xuất (theo giá so sánh)	Tỷ đồng	24.96		25.70	25.70
- Giá trị sản xuất (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	46.08		47.45	47.45
<b>* Sản phẩm chủ yếu</b>					
- Tổng đàn trâu bò	Con	200		200	200
- Tổng đàn heo	Con	1200		1,500	1,500
- Tổng đàn gia cầm	Con	2500		2,500	2,500
- Sản lượng thịt các loại	Tấn	860		1,000	1,000
<b>3.2. Ngư nghiệp</b>					
<b>Giá trị sản xuất</b>					
- Giá trị sản xuất (theo giá so sánh)	Tỷ đồng	21.63		23.64	23.64
- Giá trị sản xuất (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	60.55		66.18	66.18



- Sản lượng khai thác	Tấn	811.60	833.00	833.00
- Sản lượng nuôi trồng	Tấn	51.65	54.00	54.00
<b>III. CHỈ TIÊU XÃ HỘI</b>				
<b>1. Giáo dục đào tạo</b>				
- Số học sinh mầm non	Cháu	885	1000	1000
+ Số cháu đi nhà trẻ	Cháu	286	375	375
Tỷ lệ huy động các cháu vào nhà trẻ	%	64.56	70.00	70.00
+ Số cháu đi mẫu giáo	Cháu	599	625	625
Tỷ lệ huy động các cháu vào mẫu giáo	%	92.58	95.00	95.00
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	%	1.36	5.00	5.00
- Số học sinh phổ thông	Học sinh	1,951	2031	2031
+ Tiểu học	Học sinh	1062	1100	1100
+ Trung học cơ sở	Học sinh	579	601	601
+ Trung học Phổ thông	Học sinh	310	330	330
+ Số học sinh phổ thông trên một vạn dân	Học sinh	1,737	1,766	1,766
<b>2. Y tế - KHHGD</b>				
- Hiến máu nhân đạo	Đơn vị			
- Tỷ lệ trẻ em tiêm đủ 6 mũi kháng nguyên	%	100	100	100
- Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm VAT2	%	100	100	100
<b>3. Lao động và xã hội</b>				
- Số lao động được giải quyết việc làm tăng thêm	Người	141	123	123
<b>4. VH TT - TDTT</b>				
- Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt tiêu chuẩn	%	94	94	94